

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Bản án số: 463/2024/HS-ST
Ngày: 16/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Khắc Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Chu Mạnh Tường

2/ Bà Nguyễn Thị Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Quân – *Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.*

- Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án Nhân dân thành phố Thủ Đức, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 437/2024/TLST-HS ngày 20/8/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 507/2024/QĐXXST-HS ngày 28/8/2024 đối với bị cáo:

Lê Thành T, sinh năm: 1989, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Căn cước số: 079089026247; Thường trú: 6 B, Khu phố B, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn X và con bà: Nguyễn Thị P; Tiền án, Tiền sự: không; *Nhân thân:* Ngày 06/5/2014, Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù giam về tội: “*Hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo bản án số 165/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/9/2014, đã đóng án phí; Ngày 10/6/2020, Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm tù giam về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo bản án số 208/HSST, đã chấp hành xong bản án ngày 14/10/2021 và đã đóng án phí; Bị bắt tạm giam, tạm giữ từ ngày 21/12/2023.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Hoàng Thiên P1, sinh năm 2002.

Địa chỉ: 2 đường T, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 21/12/2023, Công an phường T tuần tra đến trước số A G phường T, thành phố T thì phát hiện Lê Thành T điều khiển xe mô tô, biển số: 59S3-332.43 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính. Qua kiểm

tra, tổ tuần tra phát hiện ở túi quần phía trước bên phải của T có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu và 01 ống thủy tinh dạng hình phễu được cuộn vào tờ giấy báo, T khai nhận trong gói nylon đó là ma túy đá T mua của một đối tượng chưa rõ lai lịch để sử dụng.

Tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra, Lê Thành T khai nhận: đã sử dụng ma túy được khoảng hơn 10 năm. Do nhu cầu muốn sử dụng ma túy nên vào khoảng 06 giờ 00 ngày 21/12/2023, T thuê xe ôm đi từ nhà đến bến xe bus trên đường Đ, phường B, quận B gặp 01 người đàn ông quen biết từ năm 2020 (không rõ lai lịch), thường gọi là “ông bố” mua 1.500.000 đồng ma túy đá với mục đích để sử dụng. Sau khi mua ma túy xong, T bắt xe ôm về nhà lấy ma túy ra sử dụng một ít, số ma túy còn lại T bỏ vào túi quần phía trước bên phải. Đến 11 giờ cùng ngày, do có hẹn với bạn gái tại khách sạn P2 trên đường G, phường T, T mượn xe mô tô hiệu Vario màu trắng, biển số: 59S3-332.34 của bạn tên Hoàng Thiên P1 nói để đi công chuyện. Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 21/12/2023, khi T đang điều khiển xe đến gần khách sạn thì gặp tổ tuần tra công an phường T kiểm tra và phát hiện vụ việc như trên. T khai nhận đã mua ma túy của người tên “ông bố” khoảng 02 lần, lần đầu cách đó khoảng 08 ngày, lần thứ hai mua thì bị bắt giữ.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể bị cáo cho kết quả Dương tính.

Kết luận giám định số 271/KL-KTHS ngày 29 tháng 12 năm 2023 của phòng K - Công an Thành phố H kết luận: Gói nylon chứa tinh thể không màu cần giám định là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng là 6,0422 gam, loại Methamphetamine.

Vật chứng vụ án:

- 01 gói niêm phong có mã vụ 116/24, bên ngoài có chữ ký ghi tên Lê Thành T, cán bộ Nguyễn Thị Phương M, giám định viên Phan Tấn Q và hình dấu Công an phường T, Tp .. Bên trong có khối lượng ma túy còn lại sau khi phục vụ giám định.

- 01 xe máy hiệu Vario màu trắng biển số: 59S3-332.34.

- 01 điện thoại di động hiệu oppo màu đen (đã qua sử dụng).

- 01 điện thoại di động hiệu N.

- 01 ống thủy tinh là dụng cụ sử dụng ma túy.

- 04 tờ tiền mệnh giá 500 ngàn VNĐ.

Qua xác minh, chiếc xe máy hiệu Vario màu trắng biển số 59S3-332.34, chủ sở hữu là bà Võ Thị Kim C, bà C đã bán xe mô tô trên cho Hoàng Thiên P1 (có hợp đồng), Hoàng Thiên P1 cho T mượn xe mô tô đi công việc nhưng không biết T sử dụng làm phương tiện phạm tội. Cơ quan Cảnh sát Điều tra đã trả xe mô tô trên cho P1.

Cáo trạng số 417/CT-VKSTPTĐ ngày 12/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thủ Đức đã truy tố bị cáo về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thủ Đức phát biểu ý kiến giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Thành T về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” đồng thời đề nghị: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo từ 06 năm tù đến 07 năm tù. Đề nghị xử lý tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại và dụng cụ sử dụng; trả lại cho bị cáo một điện thoại và số tiền không có liên quan đến hành vi phạm tội; xử lý án phí theo quy định.

Bị cáo không tranh luận về hành vi phạm tội. Lời sau cùng bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 21/12/2023 tổ tuần tra công an phường T tuần tra đến trước số A G phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh thì phát hiện, bắt quả tang Lê Thành T có hành vi tàng trữ chất ma túy, ma túy thu giữ được của T ở thể rắn có khối lượng là 6,0422 gam loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng nên đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy nên cần xử phạt bị cáo một hình phạt nghiêm mới đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa.

Đối với đối tượng bán ma túy do không rõ nhân thân nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Về tình tiết tăng nặng: Không có, tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình tố tụng, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, giảm cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi giám định và dụng cụ sử dụng;

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Vario màu trắng biển số 59S3-332.34 không liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan điều tra đã trả cho chủ sở hữu nên không xem xét.

- Trả lại cho bị cáo 02 điện thoại di động và số tiền 2.000.000 đồng không có liên quan đến hành vi phạm tội.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1- Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Tuyên bố bị cáo Lê Thành T phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Xử phạt bị cáo Lê Thành T: 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 21/12/2023.

2- Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ số 116/24 T, có chữ ký ghi tên Lê Thành T và Nguyễn Thị Phương M giám định viên Phan Quốc T1 và hình dấu công an phường T, thành phố T, bên trong là ma túy còn lại sau giám định và 01 ống thủy tinh là dụng cụ sử dụng ma túy;

- Trả lại cho bị cáo số tiền 2.000.000 đồng (theo giấy nộp tiền vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức tài khoản số 3949.0.3030599.000000).

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen, 01 điện thoại di động hiệu Nokia.

(Theo phiếu nhập kho số NK24/415C ngày 15/8/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh).

3- Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP . HCM;
- Sở Tư pháp TP . HCM;
- VKSND Tp.Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Thủ Đức;
- Cơ quan CSĐT Công an Thành phố Thủ Đức;
- Nhà tạm giữ Công an Thành phố Thủ Đức;
- Cơ quan THA.HS Công an Thành phố Thủ Đức;
- Chi cục THA.DS Thành phố Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VT. **Đinh Khắc Hưng**

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

THẨM PHÁN

